

## GIAO ƯỚC CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

*Bài 10 (tiếp theo) Các điều kiện mà tuyển dân của Đức Chúa Trời phải đạt, để được nhận giao ước của Đức Chúa Trời.*

Chúng ta đang học về việc Môi-se phải chế tạo, phải làm một bộ áo thánh cho chức vụ thầy tế lễ của A-rôn cùng các con trai của người, là bóng về trách nhiệm của những người giữ chức vụ thầy tế lễ nhà vua trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ phải làm, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng để thi hành chức vụ Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí cao:

**Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho Ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân Danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà Ta đã truyền cho các người. Và này, Ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.**

Bản Amplified Bible chép: **Jesus approached and breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (perpetually, uniformly, and on every occasion), to the [very] close and consummation of the age. (Matthew 28:18-20)**

Có nghĩa là: *Chúa Jêsus đến gần phá vỡ sự im lặng và phán với họ (các môn đồ) rằng: Hết cả quyền phép (hết cả mọi quyền cai trị) ở trên thiên đàng và trên đất đã giao cho Ta. Vậy hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, báp-têm họ vào trong Danh (uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng) của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh Linh. Hãy dạy họ vâng giữ hết cả mọi điều mà Ta đã phán dạy các người, và này, Ta ở cùng các người luôn mọi ngày (mãi mãi không ngừng, không thay đổi, trong mọi sự) cho tới kỳ tận cùng của mọi thời đại đã xong.*

Trong bài trước chúng ta đã học và biết ý nghĩa đầy đủ của chức vụ môn đồ của Đức Giê-hô-va và cũng như chức vụ các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, đó là chữ לַמּוּד לִמּוּד -limmuwd, số 3928 ra từ chữ לָמַד -lamad, số 3925 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được dạy dỗ, được đào tạo, có học thức, có kiến thức uyên bác, được tỏ cho biết, được truyền kiến thức cho, được cung cấp tài liệu cho, được chỉ thị cho; siêng năng, cần cù, mẫn cán, khéo léo, có tài trí, thành thạo công việc;*

Việc báp-têm muôn dân, nghĩa là báp-têm hết cả những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ vào trong Danh (uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng) của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh Linh, hay có thể nói một cách chính xác là *mặc lại cho linh hồn những người đó bộ áo thánh của thầy tế lễ A-rôn*, mà A-rôn là bóng về hết cả mọi người tin Chúa được trở nên người mới trong sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật, mà A-rôn trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là “*người mang ánh sáng*”, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán “*các người là sự sáng của thế gian*” (Ma-thi-ơ 5:14).

**Ê-phê-sô 4:20-24:** Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jêsus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dõ dãnh, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lễ thật.

**Cô-lô-se 3:1-10:** Vậy nếu anh em được sống lại với Đấng Christ, hãy tìm các sự ở trên trời, là nơi Đấng Christ ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Hãy ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất; vì anh em đã chết, sự sống mình đã giấu với Đấng Christ trong Đức Chúa Trời. Khi nào Đấng Christ, là sự sống của anh em, sẽ hiện ra, bấy giờ anh em cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh hiển. Vậy hãy làm chết các chi thể của anh em ở nơi hạ giới, tức là tà dâm, ô uế, tình dục, ham muốn xấu xa, tham lam, tham lam chẳng khác gì thờ hình tượng: bởi những sự ấy cơn giận của Đức Chúa Trời giáng trên các con không vâng phục; lúc trước anh em sống trong những nết xấu đó, và ăn ở như vậy. Nhưng bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi sự đó, tức là sự thanh nộ, buồn giận và hung ác. Đừng nói hành ai, chớ có một lời tục tĩu nào ra từ miệng anh em. Chớ nói dối nhau, vì đã lột bỏ người cũ cùng công việc nó, mà mặc lấy người mới là người đang đổi ra mới theo hình tượng Đấng dựng nên người ấy, đặng đạt đến sự hiểu biết đầy trọn.

Khi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được rao giảng, thì Đức Thánh Linh sẽ nhìn vào lòng của những người nào đã được nghe các Lời đó mà Ngài hoặc sẽ ghi tạc Lời của Đức Chúa Trời vào trong lòng của những người nào nghe mà tin cậy, vui mừng vâng giữ lấy và làm theo Luật pháp công bình của Đức Chúa

Trời, hoặc là Đức Thánh Linh sẽ lấy đi những sự mà những người nào đã từng nghe Lời Đức Chúa Trời nhưng lại không tin vào các Lễ thật, (còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời) hầu cho những người vô tín và cứng lòng đó sẽ chẳng được hưởng điều gì thuộc về Nước Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh báo:

Lu-ca 8:11-18: **Này, Lời thí dụ đó nghĩa như vậy: Hột giống là Lời của Đức Chúa Trời (*the word of God*). Phần rơi ra dọc đường, là những kẻ nghe đạo; nhưng về sau ma quỷ đến, cướp lấy Lời (*the word*) từ trong lòng họ, e rằng họ tin mà được cứu chẳng. Phần rơi ra đất đá sỏi là kẻ nghe Lời (*the word*), bèn vui mừng chịu lấy; nhưng họ không có rễ, chỉ tin tạm mà thôi; nên khi sự thử thách đến, thì họ tháo lui. Phần rơi vào bụi gai, là những kẻ đã nghe Lời (*the word*), nhưng rồi đi, để cho sự lo lắng, giàu sang, sung sướng đời này làm cho Lời (*the word*) phải nghẹt ngòi, đến nỗi không sanh trái nào được chín. Song phần rơi vào nơi đất tốt, là kẻ có lấy lòng thật thà tử tế nghe Lời (*the word*), gìn giữ và kết quả một cách bền lòng. Không ai đã thấp đèn tại lấy thùng úp lại, hay là để dưới giường; nhưng để trên chân đèn, hầu cho ai vào nhà đều thấy sáng. Thật không có điều gì kín mà không phải lộ ra, không có điều gì giấu mà chẳng bị biết và tỏ ra. Vậy, hãy coi chừng về cách các người nghe; vì kẻ đã có, sẽ cho thêm; kẻ không có, sẽ cất lấy sự họ tưởng mình có.**

Vì đức tin đến bởi sự người ta nghe, là nghe Lời của Đức Chúa Trời (nguyên văn - *the Word of God*) được rao giảng (Rô-ma 10:17), nhưng chữ **Lời - the word**<sup>G4487</sup> (*Rhema*) đã chép trong sách Rô-ma 10:17 đó không phải là chữ **Lời - the word**<sup>G3056</sup> (*logos*) đã chép trong sách Giăng 1:4. Lời *Rhema* là sự tỏ ra của Đức Thánh Linh, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Còn các chữ **Lời - the word**<sup>G3056</sup> khác, là chữ *logos* số 3056 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là *Lời được chép thành chữ, là văn tự chép trong Kinh Thánh*.

Chỉ những người nào được Đức Thánh Linh ấn chứng cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ thì mới có Lời của Đức Chúa Trời - là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được Đức Thánh Linh tỏ ra và được công bố trên môi miệng của những người đó trong quyền phép của Đức Thánh Linh, và chính quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ chiếu sáng nơi ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi linh hồn những người tin Chúa đã nghe và tin nhận lấy cho mình và Đức Thánh Linh sẽ thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi linh hồn người đó. Bấy giờ linh hồn người đó mới nhận biết và hiểu được ý nghĩa của Luật pháp và có sức lực mà vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, như Kinh Thánh đã chép:

Thi Thiên 18:1-35: **Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài là năng lực tôi, tôi yêu mến Ngài. Đức Giê-hô-va là hòn đá tôi, đồn lũy tôi, Đấng giải cứu tôi; Đức Chúa Trời là hòn đá tôi, nơi Ngài tôi sẽ nương náu mình; Ngài cũng là cái khiên tôi, sừng cứu chuộc tôi, và là nơi náu ẩn cao của tôi. Đức Giê-hô-va đáng được ngợi khen; tôi sẽ kêu cầu Ngài, ắt sẽ được giải cứu khỏi các kẻ thù nghịch tôi. Các dây sự chết đã vướng vắn tôi, lạt gian ác chảy cuộn làm cho tôi sợ hãi. Những dây Âm phủ đã vắn lấy tôi, lưới sự chết hãm bắt tôi. Trong cơn gian truân tôi cầu khẩn Đức Giê-hô-va, Tôi kêu cầu Đức Chúa Trời tôi: Tại đền Ngài, Ngài nghe tiếng tôi, và tiếng kêu cầu của tôi thấu đến tai Ngài. Bấy giờ đất động và rung, nền các núi cũng lay chuyển và rúng động, vì Ngài nổi giận. Khói bay ra từ lỗ mũi Ngài, ngọn lửa hực phát ra từ miệng Ngài, làm cho than cháy đỏ. Ngài làm nghiêng lệch các tầng trời, và ngự xuống; Dưới chân Ngài có vùng đen kịt. Ngài cưỡi chê-ru-bin và bay, Ngài liệng trên cánh của gió. Ngài nhờ sự tối tăm làm nơi ẩn núp mình, dùng các vùng nước tối đen và mây mịt mịt của trời, mà bủa xung quanh mình Ngài dường như một cái trại. Từ sự rực rỡ ở trước mặt Ngài, ngang qua các mây mịt mịt của Ngài, có phát ra mưa đá và than hực lửa. Đức Giê-hô-va sấm sét trên các tầng trời, Đấng Chí cao làm cho vang rền tiếng của Ngài, có mưa đá và than hực lửa. Ngài bắn tên, làm cho tản lạc quân thù nghịch tôi, phát chớp nhoáng nhiều, khiến chúng nó lạc đường. Hỡi Đức Giê-hô-va, bởi Lời hãm he của Ngài, bởi gió xịt ra khỏi lỗ mũi Ngài, đáy biển bèn lộ ra, và các nền thế gian bị bày tỏ. Từ trên cao Ngài giơ tay ra nắm tôi, rút tôi ra khỏi nước sâu. Ngài giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch có sức lực, khỏi kẻ ghét tôi, vì chúng nó mạnh hơn tôi. Trong ngày gian truân chúng nó xông vào tôi; Nhưng Đức Giê-hô-va nâng đỡ tôi. Ngài đem tôi ra nơi rộng rãi, giải cứu tôi, vì Ngài ưa thích tôi. Đức Giê-hô-va đã thưởng tôi tùy sự công bình tôi, báo tôi theo sự thanh sạch của tay tôi. Vì tôi đã giữ theo các đường lối Đức Giê-hô-va, chẳng có làm ác xây bỏ Đức Chúa Trời tôi. Vì các mạng lệnh của Ngài đều ở trước mặt tôi, còn luật lệ của Ngài, tôi nào bỏ đâu. Tôi cũng ở trọn vẹn với Ngài, giữ lấy mình khỏi ác. Vì vậy, Đức Giê-hô-va đã báo tôi tùy sự công bình tôi, thưởng tôi theo sự thanh sạch của tay tôi trước mặt Ngài. Kẻ hay thương xót, Chúa sẽ thương xót**

lại; Đối cùng kẻ trọn vẹn, Chúa sẽ tỏ mình trọn vẹn lại; Đối cùng kẻ thanh sạch, Chúa sẽ tỏ mình thanh sạch lại; Còn đối cùng kẻ trái nghịch, Chúa sẽ tỏ mình nghịch lại. Vì Chúa cứu dân bị khốn khổ; Nhưng sụp mất kẻ tự cao xuống. Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đao binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiến cho những kẻ nào nường nấu mình nơi Ngài. Trừ ra Đức Giê-hô-va, ai là Đức Chúa Trời? Ngoại Đức Chúa Trời chúng tôi, ai là hòn đá lớn? Đức Chúa Trời thất lũng tôi bằng năng lực, và ban bằng đường tôi. Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân con nai cái, Và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi. Ngài tập tay tôi đánh giặc, đến đổi cánh tay tôi giương nổi cung đồng. Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu chuộc làm khiên; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi, và sự nhân từ của Chúa đã làm tôi nên sang trọng.

Bản King James version chép câu 28 trên như sau: <sup>28</sup>For thou wilt light<sup>H215</sup> my candle<sup>H5216</sup>: the LORD<sup>H3068</sup> my God<sup>H430</sup> will enlighten<sup>H5050</sup> my darkness<sup>H2822</sup>.

Chữ **thấp** - light<sup>H215</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ 𐤋𐤍 - 'owr, số 215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự chiếu sáng, sự soi sáng, khiến cho trở nên sáng, sự thấp sáng ngọn đèn, sự phát ra ánh sáng, sự tỏa sáng, sự làm sáng con mắt cho được thấy, làm cho sáng khuôn mặt, khiến cho lửa bùng cháy lên;*

Chữ **ngọn đèn** - candle<sup>H5216</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ 𐤍𐤏 - niyr, số 5216 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đèn (được thấp bằng dầu), để tỏa ánh sáng, nguồn sáng, để sáng lấp lánh;*

Ngọn đèn của loài người chính là linh hồn, là tâm linh người, như Kinh Thánh đã chép:

Châm ngôn 20:27: **Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.**

Bản King James version chép: <sup>27</sup>The spirit<sup>H5397</sup> of man<sup>H120</sup> is the candle<sup>H5216</sup> of the LORD<sup>H3068</sup>, searching<sup>H2664</sup> all<sup>H3605</sup> the inward<sup>H2315</sup> parts of the belly<sup>H990</sup>.

Có nghĩa là: *Tâm linh (thần linh, tâm thần) của loài người là một cái đèn của Đức Giê-hô-va, tìm kiếm (lục soát, để phát hiện) tất cả mọi sự có ở bên trong hoặc tâm trí hoặc trong các cơ phận của thân thể;*

Như vậy, Thần của Đức Giê-hô-va vạn quân biết rõ mọi sự có trong tâm trí, trong sự suy nghĩ, trong sự nhận biết của thân thể xác thịt, cũng như nơi linh hồn loài người và sự mặc lại người mới đã chép trong Kinh Thánh phần Tân-ước đó là sự làm cho mới lại mọi sự đang bị thiếu hụt, đang bị lệch lạc nơi linh hồn mọi người nào được nghe tiếng phán của Đức Chúa Trời, hoặc được nghe Lời của Đức Chúa Trời rao giảng mà nhận biết thân phận mình mà tin cậy nơi Đức Chúa Trời và biết cầu xin Đức Chúa Trời ban ơn cho, mà sự ban ơn của Đức Chúa Trời đối với sự sống của linh hồn loài người đó chính là sự mặc lại chiếc áo cứu chuộc trong bộ áo thầy tế lễ nhà vua của Đức Thánh Linh, thông qua chức vụ của những người được Ngài sai đi rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời.

Khi linh hồn loài người được thấp sáng bằng quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì bấy giờ linh hồn của người ấy mới được phục hồi sự sống và linh hồn người đó sẽ biết tìm kiếm đồ ăn cho mình, không phải là Luật pháp văn tự, nhưng là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, tức là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Nhờ Lẽ thật mà linh hồn người ấy được lớn lên và nhận biết trách nhiệm của mình là phải quản trị thân thể xác thịt tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, khi linh hồn được nghe tiếng của Đức Thánh Linh và hiểu được điều mình phải làm theo các tiêu chuẩn của sự sống lại và sự sống đời đời, tức là những điều kiện mà linh hồn phải đạt cho được nhận lãnh giao ước của Đức Chúa Trời. Khi linh hồn nhận biết thân phận mình là con trai của Đức Chúa Trời và qua những sự tỏ ra của Đức Thánh Linh mà nhận biết tình trạng loã lồ của mình trước các điều kiện mà Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh, thì linh hồn đó sẽ hành động quản trị thân thể xác thịt mình và biết cầu xin Đức Thánh Linh ban cho mình những ơn mà linh hồn biết mình cần phải được phục hồi và đó là lý do mà Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin Đức Chúa Cha lấy Lẽ thật khiến linh hồn của những người mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài được nên thánh, mà sự nên thánh đây là nói về sự trưởng thành của linh hồn người tin Chúa trong sự hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 4:11-15: **Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn**

ven của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà dạy động và đời đời theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ thật, để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ.

Sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời tức là sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời và đó là trách nhiệm của những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ phải làm, là rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, là sự mặc cho linh hồn những người tin Chúa bộ áo thánh của chức vụ thầy tế lễ nhà vua, mà khi nói đến bộ áo, là nói đến chi tiết từng phần theo thứ tự của bộ áo này, mà bộ phận đầu tiên phải được mặc trước nhất trong bộ áo thánh này, đó là chiếc **quần lót mặc trong** mà chúng ta học trong bài này.

Xuất Ê-díp-tô Ký 18:41-43: Đoạn, hãy lấy các bộ áo đó mặc cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người; hãy xúc dầu cho, lập và biệt riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt Ta. Hãy chế cho họ quần lót trong bằng vải gai, đặng che sự lõa lồ, mặc từ ngang lưng quần cho đến bắp vế. A-rôn cùng các con trai người sẽ mặc quần đó trong khi vào hội mặc hay là đến gần bàn thờ đặng làm việc tế lễ trong nơi thánh, thì chẳng mắc tội và chẳng chết đâu. Ấy là một mạng lệnh đời đời cho A-rôn và dòng dõi người.

Bản King James version chép: <sup>41</sup>And thou shalt put <sup>H3847</sup> them upon Aaron <sup>H175</sup> thy brother <sup>H251</sup>, and his sons <sup>H1121</sup> with him; and shalt anoint <sup>H4886</sup> them, and consecrate <sup>H4390-H3027</sup> them, and sanctify <sup>H6942</sup> them, that they may minister unto me in the priest's <sup>H3547</sup> office. <sup>42</sup>And thou shalt make <sup>H6213</sup> them linen <sup>H906</sup> breeches <sup>H4370</sup> to cover <sup>H3680</sup> their nakedness <sup>H6172</sup>; from the loins <sup>H4975</sup> even unto the thighs <sup>H3409</sup> they shall reach <sup>H1961</sup>: <sup>43</sup>And they shall be upon Aaron <sup>H175</sup>, and upon his sons <sup>H1121</sup>, when they come <sup>H935</sup> in unto the tabernacle <sup>H168</sup> of the congregation <sup>H4150</sup>, or <sup>H176</sup> when they come <sup>H5066</sup> near <sup>H5066</sup> unto the altar <sup>H4196</sup> to minister <sup>H8334</sup> in the holy <sup>H6944</sup> place; that they bear <sup>H5375</sup> not iniquity <sup>H5771</sup>, and die <sup>H4191</sup>: it shall be a statute <sup>H2708</sup> for ever <sup>H5769</sup> unto him and his seed <sup>H2233</sup> after <sup>H310</sup> him.

Câu 42 dịch đúng nghĩa theo văn tự, sẽ phải là: *Hãy chế cho họ những chiếc quần đùi mặc trong bằng vải gai để che đậy sự lõa lồ của họ, dài từ nơi thắt lưng cho tới nơi bắp vế.*

Chữ **hãy chế** - shalt make <sup>H6213</sup> chép trong câu 42 trên, đó là chữ **עָשָׂה** - `asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *có bốn phận, sự gánh vác, trách nhiệm để làm, sự chế tạo, sự hoàn thành, sự thực hiện, sự thi hành, sự sắp xếp, sự sửa soạn, sự chuẩn bị, sự đem lại kết quả, sự tác động, sự chi phối, sự tạo ảnh hưởng, sự trợ cấp, sự ban cho, sự cung cấp, sự trang bị, sự thực hành, sự rèn luyện, sự phục vụ, sự đáp ứng;*

Chữ **quần lót trong** - breeches <sup>H4370</sup> chép trong câu 42 trên, đó là chữ **מִיְכַנָּע** - miknac, số 4370 ra từ chữ **כִּנָּע** - kamac số 3647 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ẩn náu, sự trốn tránh, để giấu diếm, để che đậy, quần ngắn mặc trong, đồ lót bằng vải lanh; để lưu trữ trong trí nhớ, để lưu giữ trong kho;*

Chữ **vải gai** - linen <sup>H906</sup> chép trong câu 42 trên, đó là chữ **בַּד** - bad, số 906 ra từ chữ **בָּדָד** - badad, số 909 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sợi lanh, vải lanh, vải gai; để kéo ra, để phân chia ra, để tách ra, để cách ly;*

Chữ **che đậy** - to cover <sup>H3680</sup> chép trong câu 42 trên, đó là chữ **כָּסָה** - kacah, số 3680 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để che đậy, để che giấu, được che giấu, được mặc quần áo cho, để bảo vệ, để niêm phong lại, để lấp đầy chỗ trống, làm cho đầy đặn;*

Chữ **lõa lồ** - nakedness <sup>H6172</sup> chép trong câu 42 trên, đó là chữ **עָרָה** - `arah, số 6168 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tình trạng khoả thân, trần truồng, lõa lồ, bị trống rỗng, bị phá huỷ, bị đánh đổ, bị lột trần, bị nghèo túng, bị ô-ước;*

Chữ **từ ngang lưng** - the loins <sup>H4975</sup> chép trong câu 42 trên, đó là chữ **מֹתֵן** - mothen, số 4975 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mỏng manh, yếu ớt, nghèo nàn, nơi thắt lại của lưng, nơi thắt lưng;*

Chữ **dài tới** (bản tiếng Việt chép thiếu chữ dài này) - reach <sup>H1961</sup> chép trong câu 42 trên, đó là chữ **רָחַף** - hayah, số 1961 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được tồn tại, để tiếp tục, để thích hợp, để ứng nghiệm, để xảy ra, để hoàn thành, để cam kết; tận tâm, yêu cầu, tiếp tục noi theo, để vượt qua, để bề gãy, để sử dụng;*

Chữ **bắp vế** - the thighs <sup>H3409</sup> chép trong câu 42 trên, đó là chữ **יָרֵךְ** - yarek, số 3409 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự mềm yếu, tính khờ khạo, hai bên hông, bắp đùi, bắp vế;*

Trong các bài trước chúng ta đã học và suy gẫm những sự mầu nhiệm về bộ áo thánh của thầy tế lễ A-rôn

và chúng ta biết mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là điều kiện bắt buộc mọi người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của thân phận mình là phải sống cho đạt được tiêu chuẩn Thánh cho Đức Giê-Hô-Va, mà tiêu chuẩn này không chỉ dành cho các thầy tế lễ mà là cho cả một dòng dõi thánh và một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va, vì nếu không nên thánh, thì người ta không thể được thấy Đức Chúa Trời.

Chính vì tầm quan trọng của sự phải nên thánh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn Môi-se làm kẻ truyền giải cho Ngài, vì nếu không có người truyền giải, không có người phiên dịch ngôn ngữ của Đức Chúa Trời thì loài người không thể nào hiểu được tiếng phán của Đức Chúa Trời, bởi vì người đầu tiên được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên giống hệt như ảnh tượng của Đức Chúa Trời, đó là A-đam, có khả năng nghe và hiểu được tiếng phán của Đức Chúa Trời. Nhưng A-đam này đã phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn và bởi cố tội lỗi đó mà sự chết đã vào trong loài người hết thảy và cũng bởi tội lỗi đó mà loài người hết thảy đã thiếu mất sự vinh hiển, tức là thiếu mất sự sáng thật của Đức Chúa Trời, cũng có nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn loài người đã bị tắt, nên loài người không thể nghe và hiểu được tiếng phán của Đức Chúa Trời, điều đó có nghĩa là linh hồn không có sức để quản trị thân thể xác thịt mình sống theo ý muốn của Đức Chúa Trời, vì thân thể xác thịt của loài người cùng muôn vật trên đất này đã vì tội lỗi của A-đam mà bị sự rửa sả cai trị.

Để phục hồi sự sống cho loài người (tức là linh hồn) thì Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời phải được ghi tạc nơi linh hồn loài người theo sự công bình của Đức Chúa Trời, nghĩa là loài người phải có của tế lễ chuộc tội mình, mà của tế lễ đó phải là thánh theo sự công bình của Đức Chúa Trời.

Chúng ta đang học về bộ áo thánh của thầy tế lễ A-rôn, vì tất cả mọi sự thuộc về bộ áo thánh này đều liên quan đến thân phận của những người sẽ được mặc bộ áo thánh này phải là những người được Đức Giê-Hô-Va chọn và chỉ định, chứ không phải những người nào muốn chiếm lấy chức trọng này mà có thể thi hành chức vụ này. Vì trong thực tế, toàn bộ các chi tiết thuộc về bộ áo thánh này khi đã được tạo nên, được chế thành theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va sẽ khiến cho những người mặc bộ áo này được hợp pháp hầu việc Đức Giê-Hô-Va nơi Ngài chỉ định, chứ không phải bởi thân thể xác thịt của người đó. Chính vì tầm quan trọng của việc thi hành mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va cách chính xác sẽ bảo vệ sự sống của những người nào được mặc bộ áo thánh đó, nên chúng ta phải nhận biết ý nghĩa mầu nhiệm của bộ áo thánh này theo Lẽ thật, vì tất cả mọi sự được chép thành văn tự đây là đường lối, là ý tưởng, là mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trải muôn đời trên hết thảy những người sẽ được xưng là tuyển dân của Đức Chúa Trời, cả trong giao ước Cũ và trong giao ước Mới, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

**Giăng 4:21-24: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin Ta, giờ đến, khi các người thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi này, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các người thờ lạy sự các người không biết, chúng ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu chuộc bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.**

**Giăng 6:53-63: Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jêsus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um. Có nhiều môn đồ nghe Ngài, thì nói rằng: Lời này thật khó; ai nghe được? Nhưng Đức Chúa Jêsus tự mình biết môn đồ lầm bầm về việc đó, bèn phán rằng: Điều đó xui các người vấp phạm sao? Vậy, nếu các người thấy Con người lên nơi Ngài vốn ở khi trước thì thế nào? Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.**

Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus Christ là Chiên con của Đức Chúa Trời Chí cao, Đấng cất tội lỗi thế gian đi. Trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Lời Đức Chúa Trời mà con mắt của chúng ta nhìn thấy được đó, là bóng về **bánh của sự**

sống, còn Lễ thật được Thánh Linh của Đấng Christ tỏ ra cho chúng ta được nghe qua những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, là chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời được gọi là **nước hằng sống**, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về những người nào tin Ngài sẽ công bố ra:

Giăng 7:37-39: Ngày sau cùng, là ngày trọng thể trong kỳ lễ, Đức Chúa Jêsus ở đó, đứng kêu lên rằng: Nếu người nào khát, hãy đến cùng Ta mà uống. Kẻ nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy. Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh mà người nào tin Ngài sẽ nhận lấy; bởi bấy giờ Đức Thánh Linh chưa ban xuống, vì Đức Chúa Jêsus chưa được vinh hiển.

Vì Đức Thánh Linh tức là Lễ thật, và Đức Thánh Linh chính là Đức Chúa Cha. Ngài dùng tiếng phán của Ngài để tỏ cho các tạo vật của Ngài nhận biết sự hiện hữu của Ngài, vì thế cho nên khi Lễ thật được công bố thì Đức Thánh Linh sẽ hành động để loài người nhận biết sự cai trị của Ngài và như vậy, khi Lễ thật, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được công bố, thì sự sáng thật sẽ chiếu sáng nơi linh hồn nào đang tỉnh thức để được nhận lãnh sự sáng và Đức Thánh Linh sẽ thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn đó, bấy giờ linh hồn đó mới nhận được sức lực để noi theo Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Tất cả những sự trên đều không tự nhiên đến với mọi người nào sẽ được sanh ra trên đất này, mà phải có điều kiện, để nhờ điều kiện đó mà loài người sẽ nhận được những sự ban cho của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Điều kiện đó là của tế lễ thánh phải có để dâng lên cho Đức Giê-Hô-Va.

Của lễ thánh trước nhất đó là sự vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va.

Sáng thế ký 12:1-4: Vả, Đức Giê-hô-va có phán cùng Áp-ram rằng: Người hãy ra khỏi quê hương, vòng bà con và nhà cha người, mà đi đến xứ Ta sẽ chỉ cho. Ta sẽ làm cho người nên một dân lớn; Ta sẽ ban phước cho người, cùng làm nổi danh người, và người sẽ thành một nguồn phước. Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước người, rửa sả kẻ nào rửa sả người; và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ người mà được phước. Rồi Áp-ram đi, theo như Lời Đức Giê-hô-va đã phán dạy; Lót đồng đi với người. Khi Áp-ram ra khỏi Cha-ran, tuổi người được bảy mươi lăm.

Sáng thế ký 22:1-18: Khi mọi việc kia đã xong, thì Đức Chúa Trời thử Áp-ra-ham; Ngài phán rằng: Hỡi Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây. Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy bắt đứa con một người yêu dấu, là Y-sác, và đi đến xứ Mô-ri-a, nơi đó dâng đứa con làm của lễ thiêu ở trên một hòn núi kia mà Ta sẽ chỉ cho. Áp-ra-ham dậy sớm, thắp lửa, đem hai đầy tớ và con mình, là Y-sác, cùng đi; người cũng chặt củi để dùng về của lễ thiêu, rồi đi đến nơi mà Đức Chúa Trời đã truyền dạy. Qua đến ngày thứ ba, Áp-ra-ham nhướng mắt lên thấy nơi đó ở lối đằng xa, thì nói cùng hai kẻ đầy tớ rằng: Hãy ở lại đây với con lừa; ta cùng đứa trẻ sẽ đi đến chốn kia dâng thờ phượng, rồi sẽ trở lại với hai người. Áp-ra-ham lấy củi về của lễ thiêu, chất trên Y-sác, con mình; rồi người cầm lửa và dao trong tay, và cả hai cha con đồng đi. Y-sác bèn nói cùng Áp-ra-ham, cha mình rằng: Hỡi Cha! Người đáp: Con ơi! cha đây. Y-sác nói: Củi đây, lửa đây, nhưng chiên con đâu có dâng làm của lễ thiêu? Áp-ra-ham rằng: Con ơi! chính Đức Chúa Trời sẽ sắm sẵn lấy chiên con dâng dùng làm của lễ thiêu; rồi cả hai cha con cứ đồng đi. Họ đến chốn Đức Chúa Trời đã phán dạy; tại đó, Áp-ra-ham lập bàn thờ, chất củi lên, trói Y-sác con mình lại, để lên đồng củi trên bàn thờ. Áp-ra-ham bèn giơ tay ra cầm lấy dao dâng giết con mình. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va từ trên trời kêu xuống mà rằng: Hỡi Áp-ra-ham, Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây. Thiên sứ phán rằng: Đừng tra tay vào mình con trẻ và chớ làm chi hại đến nó; vì bây giờ Ta biết rằng người thật kính sợ Đức Chúa Trời, bởi cơ không tiếc với Ta con người, tức con một người. Áp-ra-ham nhướng mắt lên, xem thấy sau lưng một con chiên đực, sừng mắc trong bụi cây, bèn bắt con chiên đực đó dâng làm của lễ thiêu thay cho con mình. Áp-ra-ham gọi chỗ đó là Giê-hô-va Di-rê. Bởi cơ ấy, ngày nay có tục ngữ rằng: Trên núi của Đức Giê-hô-va sẽ có sắm sẵn. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va từ trên trời kêu Áp-ra-ham lần thứ nhì mà rằng: Đức Giê-hô-va phán rằng: Vì người đã làm điều đó, không tiếc con người, tức con một người, thì Ta lấy chính mình Ta mà thế rằng: sẽ ban phước cho người, thêm dòng dõi người nhiều như sao trên trời, đông như cát bờ biển, và dòng dõi đó sẽ chiếm được cửa thành quân nghịch. Bởi vì người đã vâng theo Lời dạy của Ta, nên các dân thế gian đều sẽ nhờ dòng dõi người mà được phước.

Sự vâng theo tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là một điều kiện tiên quyết, nghĩa là được quyết định trước nhất trong mọi sự, vì chúng ta được gọi là dòng dõi của Áp-ra-ham, nghĩa là dòng dõi của đức tin

và của sự vâng theo tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Theo nguyên tắc đó, Môi-se đã phải vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va để chế bộ áo thánh cho thầy tế lễ A-rôn và với chúng ta cũng vậy, phải vâng phục các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, cùng các mạng lệnh của Đức Chúa Jê-sus Christ, vì nếu người nào không vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời và của Đức Chúa Jê-sus Christ thì người đó không thể làm được gì trong Nước Đức Chúa Trời, vì Đức Thánh Linh luôn hiện diện trong cả vũ trụ này, mà sự vâng lời là của lễ tốt nhất, chứ không phải là sự người ta tôn vinh, ngợi khen, ca tụng Danh Chúa mà lại không vâng theo tiếng phán cùng không vâng phục các mạng lệnh của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh.

Chúng ta đang học về bộ áo thánh của A-rôn, và cũng là bộ áo thánh mà mọi người tin Chúa phải được mặc lại cho mình. Vì tội lỗi của A-đam mà hết thảy loài người đã thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nên việc mặc lại bộ áo thánh này không phải chỉ dành cho những người được chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ mà thôi, mà hết thảy mọi người tin Chúa phải được dạy dỗ và phải được mặc lại, vì nếu người tin Chúa mà không có sự hiểu biết về bộ áo này, thì ma quỷ sẽ dùng các giáo sư giả, các tiên tri giả khiến người ta đi sai đường lối của Đức Chúa Trời và hậu quả của những người đó sẽ bị hư mất, như Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán:

**Ma-thi-ơ 7:13-27: Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoảng khoát dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít. Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lột chiên đến cùng các người, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé. Các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh trái xấu. Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chum đi. Ấy vậy, các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha Ta ở trên trời mà thôi. Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân Danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhân Danh Chúa mà trừ quỷ sao? và lại nhân Danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy, Ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, Ta chẳng biết các người bao giờ, hãy lui ra khỏi Ta! Vậy, kẻ nào nghe và làm theo Lời Ta phán đây, thì giống như một người khôn ngoan cất nhà mình trên hòn đá. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy; song không sập, vì đã cất trên đá. Kẻ nào nghe Lời Ta phán đây, mà không làm theo, khác nào như người dại cất nhà mình trên đất cát. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy, thì bị sập, hư hại rất nhiều.**

Như chúng ta đã biết chúng ta đang ở trong “**kỳ hoán cải**”, là kỳ Đức Thánh Linh sẽ dẫn chúng ta vào mọi Lễ thật và Ngài sẽ khiến những sự đã chép thành văn tự đó được giảng giải ra cách rõ ràng, nhưng không phải hết thảy mọi người nào được nghe các Lễ thật này, thì đều sẽ hiểu, vì sự hiểu biết cũng đến từ Đức Thánh Linh, vì Đức Thánh Linh biết rõ lòng dạ loài người và Ngài là Đấng ghen tương, sẽ đóng cái lòng người ta lại nếu lòng của người ta chỉ chú về thế gian cũng những sự thuộc về xác thịt mình, mà không muốn làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán: **Ví bằng Cha, là Đấng sai Ta, không kéo đến, thì chẳng có ai được đến cùng Ta, và Ta sẽ làm cho người đó sống lại nơi ngày sau rốt.**(Giăng 6:44)

Sự sống của những người được chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ nhà vua sẽ tùy thuộc vào việc chế tạo bộ áo thánh mà Môi-se đã làm đó là bóng về chức vụ của những người được chỉ định vào chức vụ môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ và chi tiết của bộ áo thánh đó là bóng về các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán và mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài phải làm:

**Ê-sai 8:16: Người hãy gói Lời chứng này, niềm phong luật pháp này trong môn đồ Ta!**

**Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jê-sus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho Ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân Danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà Ta đã truyền cho các người. Và này, Ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.**

Trong mạng lệnh về bộ áo thánh của A-rôn, Đức Giê-Hô-Va đã cảnh cáo Môi-se và cho A-rôn, cùng các con trai của A-rôn, rằng:

**Xuất Ê-díp-tô Ký 28:31-35: Người cũng hãy may áo dài của ê-phót toàn bằng vải tím. Ở giữa áo có một lỗ tròn đầu vào; viền chung quanh, dệt như lỗ áo giáp mặt lưới, để cho khỏi té. Nơi biên dưới hãy thắt**

trái lựu màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, cùng chuông vàng nhỏ đan treo nhau ở vòng theo viền, nghĩa là một cái chuông rồi kể một trái lựu, ở vòng khắp chung quanh viền áo. Khi A-rôn hầu việc tế lễ, sẽ mặc áo đó; và khi vào hay ra nơi thánh trước mặt Đức Giê-hô-va, người ta sẽ nghe tiếng chuông vàng nhỏ, và A-rôn khỏi chết vậy.

Xuất Ê-díp-tô Ký 28:42-43: **Hãy chế cho họ quần lót trong bằng vải gai, đặng che sự lỏa lồ, mặc từ ngang lưng quần cho đến bắp vế. A-rôn cùng các con trai người sẽ mặc quần đó trong khi vào hội mạc hay là đến gần bàn thờ đặng làm việc tế lễ trong nơi thánh, thì chẳng mắc tội và chẳng chết đâu. Ấy là một mạng lệnh đời đời cho A-rôn và dòng dõi người.**

Nếu Môi-se không hoàn thành việc chế bộ áo thánh theo đúng tiêu chuẩn mà Đức Giê-hô-va đã phán dạy, thì khi A-rôn thi hành chức vụ mình, nếu tiếng chuông vàng không vang ra tiếng hoặc do chất liệu để may bộ áo thánh đó không đúng tiêu chuẩn, thì A-rôn sẽ chết trong khi người hầu việc Đức Giê-hô-va nơi đền tạm. Theo Lẽ thật thì nếu các bài giảng thuộc về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời mà những người chịu trách nhiệm công việc này giảng dạy không đúng tiêu chuẩn, không đúng theo nguyên văn của Luật pháp, không có Lẽ thật, không có Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì dân sự của Đức Chúa Trời sẽ không thể nên thánh, không thể hầu việc Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lẽ thật được, như vậy dân sự sẽ không được cứu chuộc và những người thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành cách như vậy cũng sẽ bị hư mất.

Chúng ta có thể thấy rõ điều này trong thời kỳ sau rốt này, như Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh báo về các giáo sư giả, các tiên tri giả đã ở trong khắp thế gian này và rất nhiều kẻ mang danh là người giảng Tin-Lành nhưng không có Tin-Lành thật, không có Lẽ thật trong các lời họ giảng, công việc của Đức Thánh Linh bị ngăn trở, các ân tứ của Đức Thánh Linh không được tôn trọng, các mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời về sự chỉ định những người nào được nhận chức vụ thầy tế lễ nhà vua cũng không được tôn trọng, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã phán ngay từ khi Ngài bắt đầu thi hành chức vụ làm chứng cho Lẽ thật ở trên đất này rằng:

Ma-thi-ơ 11:1-30: **Vả, Đức Chúa Jêsus đã dạy các điều đó cho mười hai môn đồ rồi, bèn lìa khỏi chỗ này đặng đi giảng dạy trong các thành xứ đó. Khi Giảng ở trong ngục nghe nói về các công việc của Đấng Christ, thì sai môn đồ mình đến thưa cùng Ngài rằng: Thầy có phải là Đấng phải đến, hay là chúng tôi còn phải đợi Đấng khác chăng? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: hãy về thuật lại cùng Giảng những điều các người nghe và thấy: kẻ mù được thấy, kẻ què được đi, kẻ phung được sạch, kẻ điếc được nghe, kẻ chết được sống lại, kẻ khó khăn được nghe giảng tin lành. Phước cho ai chẳng vấp phạm vì cơ Ta! Khi họ ra về, Đức Chúa Jêsus mới phán về việc Giảng cho đoàn dân nghe, rằng: Các người đã đi xem chi trong đồng vắng? Có phải xem cây sậy bị gió rung chăng? Các người đi xem cái chi nữa? Có phải xem người mặc áo tốt đẹp chăng? Kìa, những người mặc áo tốt đẹp thì ở trong đền vua. Nhưng các người lại đi xem cái chi nữa? Có phải là xem đấng tiên tri chăng? Phải, Ta nói cùng các người, cũng hơn đấng tiên tri nữa. Ấy vì người đó mà có chép rằng: Nay, Ta sai sứ giả của Ta đến trước mặt con, đặng dọn đường sẵn cho Con đi. Quả thật, Ta nói cùng các người, trong những người bởi đàn bà sanh ra, không có ai được tôn trọng hơn Giảng Báp-tít, nhưng mà kẻ rất nhỏ hèn trong nước thiên đàng còn được tôn trọng hơn người. Song, từ ngày Giảng Báp-tít đến nay, nước thiên đàng bị hãm ép, và là kẻ hãm ép đó choán lấy. Vì hết thảy các đấng tiên tri và sách luật đã nói trước cho đến đời Giảng. Nếu các người muốn hiểu biết, thì ấy là Ê-li, là đấng phải đến. Ai có tai mà nghe, hãy nghe. Ta sẽ sánh dòng dõi này với ai? Dòng dõi này giống như con trẻ ngồi giữa chợ, kêu la cùng bạn mình, mà rằng: Ta đã thổi sáo, mà bay không nhảy múa; Ta đã than vãn, mà bay không khóc. Vì Giảng đã đến, không ăn, không uống, người ta nói rằng: Giảng bị quỷ ám. Con người đến, hay ăn hay uống, thì họ nói rằng: Kìa, là người ham ăn mê uống, bạn bè với người thu thuế cùng kẻ xấu nết. Song le, sự khôn ngoan được xưng là phải, bởi những việc làm của sự ấy. Vì dân các thành mà Đức Chúa Jêsus đã làm rất nhiều phép lạ rồi, không ăn năn, nên Ngài quở trách rằng: Khốn nạn cho mày, thành Cô-ra-xin! Khốn nạn cho mày thành Bết-sai-đa! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa bay, đem làm trong thành Ty-rơ và Si-đôn, thì hai thành đó thật đã mặc áo gai, đội tro, ăn năn từ lâu rồi. Vậy nên Ta bảo bay, đến ngày phán xét, thành Ty-rơ và thành Si-đôn sẽ chịu đoán phạt nhẹ hơn bay. Còn mày, Ca-bê-na-um là thành đã được cao tới trời, sẽ hạ xuống tới âm phủ! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa mày, đem làm trong thành Sô-đôm, thì thành ấy còn lại đến ngày nay. Vậy nên Ta rao bảo rằng, đến ngày phán xét, xứ Sô-đôm sẽ chịu đoán phạt nhẹ hơn mày. Lúc đó, Đức Chúa Jêsus nói rằng: Hỡi Cha! là Chúa của trời đất, tôi khen ngợi Cha,**

vì Cha đã giấu những điều này với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho những con trẻ hay. Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành. Mọi việc Cha Ta đã giao cho Ta; ngoài Cha không có ai biết Con; ngoài Con và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không ai biết Cha. Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của Ta, và học theo Ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách của Ta dễ chịu và gánh của Ta nhẹ nhàng.

Bây giờ chúng ta hãy xem những sự sâu nhiệm về chiếc **quần lót mặc trong** của thầy tế lễ A-rôn mang ý nghĩa như thế nào đối với sự sống của linh hồn chúng ta, vì Kinh Thánh chép về chúng ta và chúng ta đã được Đức Giê-Hô-Va chỉ định vào một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài.

Chữ **quần lót trong** - breeches<sup>H4370</sup> chép trong câu 42 trên, đó là chữ **מִיְכַנַּץ**-miknac, số 4370 ra từ chữ **מִיְכַנַּץ**-kamac số 3647 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự ẩn náu, sự trốn tránh, để giấu diếm, để che đậy, quần ngắn mặc trong, đồ lót bằng vải lanh; để lưu trữ trong trí nhớ, để lưu giữ trong kho;**

Chiếc **quần lót trong** này theo ý nghĩa thuộc thể là chiếc quần che đậy bộ phận sinh dục của loài người (cả người nam và nữ) còn theo ý nghĩa của Lẽ thật thì bộ phận sinh dục cũng có nghĩa về tâm trí, trí tưởng, những sự ham muốn của thân thể xác thịt loài người, đã vì tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trên đất này, đã phạm tội chết và vì cơ tội lỗi đó mà ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người bị tắt, thiếu mất sự sáng thật của Đức Chúa Trời và bởi tội lỗi đó mà linh hồn loài người bị loã lồ.

Để linh hồn loài người nhận được giá cứu chuộc sự sống mình, thì việc đầu tiên và trước nhất là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người giá cứu chuộc và người ta phải nhận được giá cứu chuộc này cho được xứng đáng đứng ở trước mặt Đức Chúa Trời để trình dâng những sự nài xin cho sự sống mình, hầu cho linh hồn loài người được phục hồi sự sống và được sự cứu chuộc, đó là một quá trình trải suốt cuộc đời của mỗi người cho đến kỳ đã định, hoặc khi thân thể xác thịt của người đó qua đời, thì linh hồn đó sẽ phải đối diện với quyết định của Đức Chúa Trời cho được sự sống lại hay là sự chết đời đời, tùy thuộc vào tình trạng sống của linh hồn người đó ở trước Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Đây là một Lẽ thật rất quan trọng nhưng người ta đã không để ý đến và cũng là điều mà ma quỷ luôn tìm cách che giấu, ngăn trở và lừa dối loài người, vì chúng không bao giờ muốn loài người biết Lẽ thật, bởi ma quỷ là kẻ thù nghịch Đức Chúa Trời.

Cho đến tận thời kỳ sau rốt này, các giáo sư giả, các tiên tri giả đã khiến cho nhiều người tin Chúa nhưng thiết sự hiểu biết về Lời Chúa mà tin rằng, khi người ta đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, thì linh hồn người ta đã nhờ sự cầu nguyện đó mà được cứu chuộc rồi!

Khi một người cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, thì tại thời điểm đó, linh hồn người ấy chưa được sự sáng thật của Đức Chúa Trời chiếu sáng mình (nếu các bài truyền giảng mà những người đó đã nghe mà không có Lẽ thật, không có Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời) và như vậy, người đó mới chỉ cầu nguyện theo sự suy nghĩ và quyết định bởi tâm trí xác thịt mình, chứ không phải do linh hồn quyết định, vì linh hồn người đó vẫn còn đang ngồi trong bóng của sự chết.

Những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định vào chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời sẽ có Đức Thánh Linh ngự trong mình và Đức Thánh Linh sẽ cùng làm việc với những người đó để thi hành quyền phép làm cho các Lời mà Đức Thánh Linh đã đặt trên môi miệng của những người được chọn vào chức vụ thầy tế lễ nhà vua đó rao giảng ra được vững lập.

Chiếc **quần lót trong** được chế đây là bóng về các bài giảng thuộc về **Giáo lý căn bản của Tin-Lành Đấng Christ**, mà các bài giảng đó phải là Luật pháp cùng với Lẽ thật để trang bị cho linh hồn và tâm trí của những người mới cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình được hiểu biết về Đấng ban sự cứu chuộc sự sống cho linh hồn mình và giáo lý đó phải được giảng dạy cách đầy đủ, đó là:

**1- Đức Chúa Trời; 2- Đức Chúa Jêsus Christ; 3-Đức Thánh Linh; 4-Kinh Thánh; 5- Loài người; 6- Ma quỷ; 7- Sự ăn năn; 8- Nước Đức Chúa Trời; 9- Sự cứu chuộc; 10- Tội lỗi; 11- Sự cầu nguyện; 12-Sự dâng hiến một phần mười; 13- Phép Báp-têm; 14- Sự truyền giáo.**

**Giáo lý căn bản** còn được gọi là **sơ học của Tin-Lành Đấng Christ** mà mọi người tin Chúa phải nắm vững làm nền tảng để từ đó mà bước cao hơn trong sự hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời hằng sống.

Những sự thuộc về sơ học của Tin-Lành của Đấng Christ chỉ có tác dụng giúp cho người ta nhận biết thân phận mình ở trước mặt Đức Chúa Trời và chỉ khi nào người tin Chúa nhận biết giáo lý sơ học này chỉ là sự che

đây sự loã lồ của linh hồn mình mà thôi và người tin Chúa phải nhận biết đó là sự thương xót của Đức Chúa Trời dành cho linh hồn mình, mà người đó vâng phục và tuân theo các mạng lệnh cùng vâng giữ các điều răn của Đức Chúa Trời, cùng nhận biết linh hồn mình phải bước cao hơn theo Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, tức là những sự trọn lành cho được hưởng sự cứu chuộc.

**Hê-bơ-rơ 6:1-20:** Ấy vậy, chúng ta phải bỏ qua các điều sơ học về Tin Lành của Đấng Christ, mà tấn tới sự trọn lành, chớ nên lập lại nền nã, tức là: từ bỏ các việc chết, tin Đức Chúa Trời, sự dạy về phép báp têm, phép đặt tay, sự kẻ chết sống lại, sự phán xét đời đời. Ví bằng Đức Chúa Trời cho phép, thì chúng ta sẽ làm điều đó. Vì chưng những kẻ đã được soi sáng một lần, đã ném sự ban cho từ trên trời, dự phần về Đức Thánh Linh, ném đạo lành Đức Chúa Trời, và quyền phép của đời sau, nếu lại vấp ngã, thì không thể khiến họ lại ăn năn nữa, vì họ đóng đinh Con Đức Chúa Trời trên thập tự giá cho mình một lần nữa, làm cho Ngài sủ nhục tỏ tường. Và, một đám đất nhờ mưa đượm nhuần mà sanh cây cỏ có ích cho người cày cấy, thì đất đó hưởng phần phước lành của Đức Chúa Trời. Nhưng đất nào chỉ sanh ra những cỏ rạ, gai gộc, thì bị bỏ, và hầu bị rửa, cuối cùng phải bị đốt. Hỡi những kẻ rất yêu dấu, dấu chúng ta nói vậy, vẫn còn đang trông đợi những việc tốt hơn từ nơi anh em, là những việc đưa đến sự cứu chuộc. Đức Chúa Trời không phải là không công bình mà bỏ quên công việc và lòng yêu thương của anh em đã tỏ ra vì Danh Ngài, trong khi hầu việc các thánh đồ và hiện nay đang còn hầu việc nữa. Nhưng chúng ta mong rằng mỗi người trong anh em tỏ lòng sốt sắng như vậy, đừng giữ lòng đầy dẫy sự trông cậy cho đến cuối cùng; đến nỗi anh em không trễ nãi, nhưng cứ học đòi những kẻ bởi đức tin và lòng nhịn nhục mà được hưởng lời hứa. Khi Đức Chúa Trời hứa cùng Áp-ra-ham, và vì không thể chỉ Đấng nào lớn hơn, nên Ngài chỉ chính mình Ngài mà thề với người rằng: Chắc ta sẽ ban phước cho người nhiều, và khiến hậu tự người sanh sản đông thêm. Ấy, Áp-ra-ham đã nhịn nhục đợi chờ như vậy, rồi mới được điều đã hứa. Người ta thường mượn danh một Đấng lớn hơn mình mà thề, phàm có cãi lầy điều gì, thì lấy lời thề mà định. Đức Chúa Trời cũng vậy, muốn càng tỏ ra cho những kẻ hưởng lời hứa biết ý định Ngài là chắc chắn không thay đổi, thì dùng lời thề; hầu cho nhờ hai điều chẳng thay đổi đó, và về hai điều ấy Đức Chúa Trời chẳng có thể nói dối, mà chúng ta tìm được sự yên ủi lớn mạnh, là kẻ đã trốn đến nơi ẩn náu, mà cầm lấy sự trông cậy đã đặt trước mặt chúng ta. Chúng ta giữ điều trông cậy này như cái neo của linh hồn, vững vàng bền chặt, thấu vào phía trong màn, trong nơi thánh mà Đức Chúa Jê-sus đã vào như Đấng đi trước của chúng ta, vì đã trở nên thầy tế lễ thượng phẩm đời đời, theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Trong đoạn Kinh Thánh trên, người dịch Kinh Thánh đã dịch sai ý nghĩa trong câu 1.

The Amplified Bible chép câu 1 trên như sau: **Therefore let us go on and get past the elementary stage in the teachings and doctrine of Christ (the Messiah), advancing steadily toward the completeness and perfection that belong to spiritual maturity. Let us not again be laying the foundation of repentance and abandonment of dead works (dead formalism) and of the faith [by which you turned] to God.**

Có nghĩa là: *Vậy nên chúng ta hãy tiếp tục và vượt qua giai đoạn sơ đẳng trong những lời giảng dạy về giáo lý của Đấng Christ (Đấng Mê-si), tiến gần đến sự trọn vẹn và hoàn hảo thuộc về sự trưởng thành thuộc linh. Chúng ta đừng đặt lại nền của sự ăn năn và từ bỏ những công việc chết nữa (tức là chủ nghĩa hình thức chết) và của đức tin (bởi những sự đó mà người ta trở lại) với Đức Chúa Trời.*

Những người thiếu trí hiểu, không được Đức Thánh Linh soi dẫn thì mượn chữ **phải bỏ qua** chép trong câu 1 của bản dịch tiếng Việt, mà dạy người ta bỏ qua Luật pháp của Đức Chúa Trời. Nguyên văn của câu 1 có thể hiểu như khi chúng ta đã học xong lớp 1 với sự thuộc bảng cửu chương, đánh vần chữ cái a,b,c và tập viết và học chính tả, thì chúng ta phải học tiếp các lớp cao hơn, cho tới khi tốt nghiệp đại học, nhưng chúng ta không thể bỏ những sự chúng ta đã học, vì trong cuộc sống chúng ta vẫn luôn sử dụng bảng cửu chương để làm phép tính, ngay và việc chúng ta sử dụng máy tính bảng hiện đại thì người ta cũng phải áp dụng nền của bảng cửu chương mà ra, cũng như chúng ta phải thuộc lòng các chữ cái cùng tôn trọng ngữ pháp của ngôn ngữ mình, để không mắc lỗi chính tả vậy. Trong mọi lúc, mọi nơi, mọi thời gian chúng ta còn sống trong thân thể xác thịt thì chúng ta vẫn phải nhận biết sự ăn năn và sử dụng chúng trải suốt cuộc đời mình. Như vậy, việc giảng dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời là vô cùng quan trọng, không thể bỏ qua, mà chúng ta phải vượt qua, nghĩa là chúng ta phải tiếp tục bước tới sau khi những sự thuộc về nền tảng đó đã ở trong lòng chúng ta rồi, và chúng ta phải lên cao hơn trong sự nhận biết Luật pháp trọn vẹn, đó là chúng ta phải hiểu ý nghĩa của Luật pháp cả

văn tự và Lễ thật.

Bây giờ chúng ta tiếp đến **chất liệu được chỉ định dùng để chế quần lót trong bộ áo của thầy tế lễ A-rôn.**

Chữ **vải gai - linen**<sup>H906</sup> chép trong câu 42 trên, đó là chữ **בגד**-bad, số 906 ra từ chữ **בגד**-badad, số 909 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sợi lanh, vải lanh, vải gai; để kéo ra, để phân chia ra, để tách ra, để cách ly;**

Chữ **vải gai - linen**<sup>H906</sup> được sử dụng để chế chiếc quần lót trong này không phải là các sợi mịn như các sợi nhỏ như tơ để dệt hay là để thêu mũ, đai lưng hay ê-phốt, nhưng cũng thuộc về sợi gai, lanh, nhưng sợi to hơn mà thô. Theo Lễ thật thì sợi to hơn cũng có nghĩa là độ dày hơn, cứng hơn và nặng hơn là bóng về mức độ nghiêm trọng, dứt khoát, rõ ràng mang tính nghiêm khắc để cảnh báo, để hãm he, để tu chính, để sửa trị hết thấy những người thuộc về dân sự của Đức Chúa Trời, hoặc những người nào vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời như Lời Đức Chúa Trời đã phán rằng, người nào phạm tội đó sẽ bị xử tử vậy.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì liên quan đến chất liệu được dùng để chế quần lót mặc trong của chức vụ thầy tế lễ này.

**Lê-vi ký 20:15:** Nếu một người nam cấu hiệp cùng thú vật, thì hẳn phải bị xử tử, và các người hãy giết thú đó đi.

**Lê-vi ký 20:27:** Khi nào một người nam hay nữ làm đồng cốt, hay là bói khoa, thì hẳn sẽ bị xử tử; người ta sẽ ném đá chúng nó: huyết chúng nó sẽ đổ lại trên mình chúng nó.

**Lê-vi ký 24:16-17:** Ai nói phạm đến Danh Đức Giê-hô-va hẳn sẽ bị xử tử; cả hội chúng sẽ ném đá nó: mặc dầu nó là kẻ khách ngoại bang hay là sanh trong xứ, hễ khi nào nói phạm đến Danh Đức Giê-hô-va, thì sẽ bị xử tử. Kẻ nào đánh chết một người nào, mặc dầu kẻ đó là ai, sẽ bị xử tử.

**Dân số Ký 3:5-10:** Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy khiến chi phái Lê-vi lại gần, đặt trước thầy tế lễ A-rôn, để người Lê-vi phục sự người. Người Lê-vi sẽ giữ chức phận của người và chức phận của cả hội chúng về trước hội mạc mà làm những công việc của đền tạm. Cũng phải coi sóc hết thấy đồ đạc của hội mạc và mọi vật chi dân Y-sơ-ra-ên giao cho đặt dùng làm công việc của đền tạm. Vậy, người phải giao người Lê-vi cho A-rôn và cho các con trai người; vì đã lấy họ từ trong vòng dân Y-sơ-ra-ên mà ban trọn cho A-rôn rồi. Vậy, người sẽ lập A-rôn và các con trai người, để làm chức tế lễ; người ngoại đến gần sẽ bị xử tử.

**Dân số Ký 18:1-7:** Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặt các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bưng chướng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. Còn Ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên Ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặt làm công việc của hội mạc. Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc Ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.

**Lu-ca 12:1-10:** Khi ấy, dân chúng nhóm lại kể hàng ngàn người, đến nổi giày đạp nhau, Đức Chúa Jê-sus mới trước hết phán cùng môn đồ rằng: Hãy giữ mình về men của người Pha-ri-si, là sự giả hình. Chẳng có sự gì giấu mà không phải lộ ra, chẳng có sự gì kín mà không được biết. Vậy nên mọi điều mà các người đã nói nơi tối, sẽ nghe ra nơi sáng; mọi điều mà các người đã nói vào lỗ tai trong buồng kín, sẽ giảng ra trên mái nhà. Ta nói cùng các người, là bạn hữu Ta: Đừng sợ kẻ giết xác rồi sau không làm gì được nữa. Song Ta chỉ cho các người biết phải sợ ai: phải sợ Đấng khi đã giết rồi, có quyền bỏ xuống địa ngục; phải Ta nói cùng các người, ấy là Đấng các người phải sợ! Người ta há chẳng bán năm con chim sẻ giá hai đồng tiền sao? Nhưng Đức Chúa Trời không quên một con nào hết. Dầu đến tóc trên đầu các người cũng đã đếm cả rồi. Đừng sợ chi, vì các người trọng hơn nhiều chim sẻ. Ta nói cùng các

người, ai sẽ xưng Ta trước mặt thiên hạ, thì Con người cũng sẽ xưng họ trước mặt thiên sứ của Đức Chúa Trời. Nhưng ai chối Ta trước mặt thiên hạ, thì họ sẽ bị chối trước mặt thiên sứ của Đức Chúa Trời. Ai nói nghịch cùng Con người, thì sẽ được tha; song kẻ nói lộng ngôn phạm đến Đức Thánh Linh, thì không được tha đâu.

Lời Chúa là Luật pháp chép trong năm sách của Môi-se được ví là đá góc nhà, cũng được ví là con đường dẫn loài người đến với Đấng cứu chuộc, là Đức Chúa Jêsus Christ. Lời Chúa cũng được ví là bánh, là nước hằng sống, là lưới đánh cá hoặc đánh lưới người. Lời Chúa còn được ví là đồng cỏ xanh tươi, là mé nước bình tịnh và sợi vải gai để may bộ áo thánh cho chức vụ thầy tế lễ nhà vua là bóng về Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh Thánh. Cũng một lẽ đó Lời Đức Chúa Trời cũng được gọi là dây buộc, là giao ước, là chiếc neo của linh hồn và trong bài chúng ta đang học đây, Lời Chúa là Luật pháp để uốn nắn, tĩa sửa, dạy người trong sự công bình, vì thế cho nên chúng ta có thể hiểu *sợi của vải gai được dùng để chế quần lót trong được chép đây là nói về Luật pháp và cũng là lời hứa của Đức Chúa Trời* đối với những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, cũng như tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời.

**Cô-lô-se 1:12-14:** **Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội.**

**Ê-phê-sô 1:1-14:** **Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung tín trong Đức Chúa Jêsus Christ: nguyên xin ân điển và sự bình an được ban cho anh em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ! Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng liêng ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, dựng nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jêsus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trồng cấy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe Lời lẽ thật, là đạo Tin Lành về sự cứu chuộc anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.**

Khi thầy tế lễ A-rôn mặc chiếc quần lót mặc trong này, đó là bóng về trách nhiệm của người là không bao giờ được bỏ chiếc quần này đang khi thi hành chức vụ thầy tế lễ, mà theo Lẽ thật có nghĩa là, những người được chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ nhà vua sẽ không được phép thiếu chiếc quần lót mặc trong thuộc linh này, nghĩa không được phép mất sự cứu chuộc, đó là những tội lỗi khiến người ta mất sự sống mình, là những tội phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, mà thân thể của người tin Chúa là đền thờ.

**1 Cô-rinh-tô 3:11-17:** **Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jêsus Christ. Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu thạch, gỗ, cỏ khô, rơm rạ mà xây trên nền ấy, thì công việc của mỗi người sẽ bày tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Ví bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy. Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.**

Chúng ta tiếp tới ý nghĩa của sự **che đậy - to cover**<sup>H3680</sup> của chiếc quần lót mặc trong này.

Chữ **che đậy - to cover**<sup>H3680</sup> chép trong câu 42 trên, đó là chữ **כָּסָה**-kacah, số 3680 của tiếng Hê-bơ-rơ, có

nghĩa là: *để che đậy, để che giấu, được che giấu, được mặc quần áo cho, để bảo vệ, để niêm phong lại, để lấp đầy chỗ trống, làm cho đầy đặn;*

Chữ **loã lồ-nakedness**<sup>H6172</sup> chép trong câu 42 trên, đó là chữ **לָרָא**-`ervah, số 6172 ra từ chữ **לָרָא**-`arah, số 6168 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tình trạng khoả thân, trần truồng, loã lồ, bị trống rỗng, bị phá huỷ, bị đánh đổ, bị lột trần, bị nghèo túng, bị ô-ước;*

Chữ **từ ngang lưng - the loins**<sup>H4975</sup> chép trong câu 42 trên, đó là chữ **לְמַחְסֵי** - **mothen**, số 4975 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mỏng manh, yếu ớt, nghèo nàn, nơi thắt lại của lưng, nơi thắt lưng;*

Chữ **dài tới** (bản tiếng Việt chép thiếu chữ này) - **reach**<sup>H1961</sup> chép trong câu 42 trên, đó là chữ **הָיָה**-hâyâh, số 1961 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được tồn tại, để tiếp tục, để thích hợp, để ứng nghiệm, để xảy ra, để hoàn thành, để cam kết; tận tâm, cam kết, yêu cầu, tiếp tục noi theo, để vượt qua, để bề gãy, để sử dụng;*

Chữ **bắp vế - the thighs**<sup>H3409</sup> chép trong câu 42 trên, đó là chữ **יָרֵךְ**-yarek, số 3409 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự mềm yếu, tính khờ khạo, hai bên hông, bắp đùi, bắp vế;*

Bộ phận cần được *che đậy khỏi sự loã lồ* nhờ chiếc quần lót đó là *từ ngang lưng* là nơi trọng yếu của thân thể xác thịt loài người và cũng là bóng về sự yếu đuối, bất toàn và hay chết của loài người xác thịt, *đến bắp vế* là nơi có sức lực mạnh nhất của cơ thể, là nơi người ta nhờ cậy vào để sống và hành động trên đất này, nhưng khi những sự hoạn nạn, những sự khó khăn xảy đến mà loài người xác thịt không thể nào có thể nhờ sức lực mình mà thắng nổi, thì bấy giờ người ta mới nhận biết sức lực của linh hồn mình là nhỏ nhoi thay.

Chiếc quần lót trong này là bóng về tình yêu thương và sự thương xót của Đức Chúa Trời ban cho loài người và cũng là sự mặc lại cho những người nào có đức tin nơi Danh Đức Giê-hô-Va (trong giao ước Cựu) cùng trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ (trong giao ước Mới) theo như Lời Đức Chúa Trời đã hứa.

Sáng thế ký 28:10-15: Gia-cốp từ Bê-e-Sê-ba đi đến Cha-ran, tới một chỗ kia, mặt trời đã khuất, thì qua đêm tại đó. Người lấy một hòn đá làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó; bèn chiêm bao thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó. Ngày, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ ngươi, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho ngươi và dòng dõi ngươi đất mà ngươi đang nằm ngủ đây. Dòng dõi ngươi sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ ngươi và dòng dõi ngươi mà được phước. Ngày, Ta ở cùng ngươi, ngươi đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem ngươi về xứ này; vì Ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng ngươi.

Chúng ta hãy xem những sự mà xác thịt của loài người chúng ta không thể chịu được trước những sự thử thách, những sự khốn khó, là những sự thuộc về thế lực của sự tối tăm nghịch lại đường lối của Đức Chúa Trời.

Giê-rê-mi 12:1-6: Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi biện luận cùng Ngài, Ngài thật công bình; dầu vậy, tôi còn muốn biện luận cùng Ngài. Sao đường lối những kẻ ác được thịnh vượng? Sao những người gian trá được yên ổn? Ngài đã vun trồng họ; họ đã đâm rễ, lớn lên và ra trái. Miệng họ ở gần Ngài, song lòng họ cách xa Ngài. Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài biết tôi, thấy tôi, thử xem lòng tôi đối với Ngài thế nào. Xin kéo những người ấy như con chiên bị dắt đến chỗ giết, biệt riêng họ ra cho ngày đánh giết! Trong xứ bị sâu thẳm, cỏ ngoài đồng khô héo cho đến chừng nào? Vì cố dân cư hung ác nên loài sinh súc và chim chóc đều bị diệt. Vì chúng nó nói rằng: Người sẽ chẳng thấy sự cuối cùng của chúng ta! Nếu người chạy thi với kẻ chạy bộ, mà còn mỗi mệt, thì làm sao thi được với ngựa? Khi trong xứ yên lặng, người được an ổn, nhưng khi sông Giô-đanh tràn, thì người sẽ làm thế nào? Chính anh em người và nhà cha người đang phản người, chúng nó cũng kêu tiếng to sau người nữa. Dầu chúng nó nói những lời lành, người chớ nên tin!

Giăng 15:5-11: Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời của Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Ngày, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương của Ta, cũng

như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương của Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

**Chiều dài** (reach<sup>H1961</sup>) của chiếc **quần lót trong** này là bóng về Luật pháp của Đức Chúa Trời được ban cho loài người chúng ta qua Môi-se, tôi tớ của Đức Chúa Trời, mà Môi-se là người đại diện cho hết thảy loài người, đã vì tội lỗi của A-đam mà bị sự rửa sả cai trị và trở nên loã lồ, yếu đuối, bất toàn và hay chết, nhưng loài người là công việc do tay Đức Chúa Trời làm nên, vì cố đó mà Đức Chúa Trời thương xót loài người và bởi sự thương xót mà Đức Chúa Trời ban sự cứu chuộc cho loài người, mà Môi-se là người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn trước hết trong những người được cứu chuộc.

Chúng ta hãy xem Môi-se đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn làm tôi tớ của Ngài như thế nào.

Xuất Ê-díp-tô Ký 3:1-22 > 4:1-17: **Vả, Môi-se chặn bầy chiên cho Giê-trô, ông gia mình, là thầy tế lễ tại xứ Ma-đi-an; dẫn bầy chiên qua phía bên kia đồng vắng, đến núi của Đức Chúa Trời, là núi Hô-rếp. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng người trong ngọn lửa, giữa bụi gai kia. Người nhìn thấy cả bụi gai đang cháy, nhưng không hề tàn. Môi-se bèn nói rằng: Ta hãy tẻ bước lại đặng xem sự lạ lớn này, vì cố sao bụi gai chẳng tàn chút nào. Đức Giê-hô-va thấy người tẻ bước lại xem, Đức Chúa Trời bèn ở giữa bụi gai gọi rằng: Hỡi Môi-se, hỡi Môi-se! Người thưa rằng: Có tôi đây! Đức Chúa Trời phán rằng: Chớ lại gần chốn này, Hãy cởi giầy người ra, vì chỗ người đang đứng là đất thánh. Rồi Ngài lại nói: Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ người, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp. Môi-se liền che mặt, vì sợ nhìn đến Đức Chúa Trời. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta đã thấy rõ ràng sự cực khổ của dân Ta tại xứ Ê-díp-tô, và có nghe thấu tiếng kêu rêu vì cố người đốc công của nó; phải, Ta biết được nỗi đau đớn của nó. Ta ngự xuống đặng cứu dân này khỏi tay người Ê-díp-tô, dẫn từ xứ ấy lên đến một xứ kia đẹp đẽ và rộng rãi, đượm sữa và mật, tức là nơi dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít và dân Giê-bu-sít ở. Nay, tiếng kêu rêu của dân Y-sơ-ra-ên thấu đến Ta, và Ta đã thấy dân Ê-díp-tô hà hiếp chúng nó thế nào; vậy bây giờ, hãy lại đây, đặng Ta sai người đi đến Pha-ra-ôn, để dắt dân của Ta, là dân Y-sơ-ra-ên, ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Môi-se bèn thưa rằng: Tôi là ai, dám đi đến Pha-ra-ôn, đặng dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô? Đức Chúa Trời phán rằng: Ta sẽ ở cùng người; này là điều làm dấu cho người biết rằng Ta đã sai người đi: Khi người dắt dân sự ra khỏi xứ Ê-díp-tô rồi, thì các người sẽ phụng sự Đức Chúa Trời tại trên núi này. Môi-se thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Nay, tôi sẽ đi đến dân Y-sơ-ra-ên, nói cùng họ rằng: Đức Chúa Trời của tổ phụ các người sai ta đến cùng các người; nhưng nếu họ hỏi: Tên Ngài là chi? thì tôi nói với họ làm sao? Đức Chúa Trời phán rằng: Ta là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu; rồi Ngài lại rằng: Hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Đấng Tự Hữu đã sai ta đến cùng các người. Đức Chúa Trời lại phán cùng Môi-se rằng: Người sẽ nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ các người, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, sai ta đến cùng các người. Ấy đó là Danh đời đời của Ta, ấy sẽ là kỷ niệm của Ta trải qua các đời. Hãy đi, hội hiệp các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, mà nói cùng họ rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ các người, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, đã hiện ra cùng ta mà phán rằng: Thật vậy, Ta đã thăm viếng các người, thấy điều họ đãi các người tại xứ Ê-díp-tô, nên Ta đã phán rằng: Ta sẽ rút các người ra khỏi cảnh khổ tại xứ Ê-díp-tô, đặng đem lên xứ của dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức là một xứ đượm sữa và mật. Dân sự sẽ vâng theo lời người; vậy, người và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên hãy đi yết kiến vua xứ Ê-díp-tô mà tâu rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ, đã hiện ra cùng chúng tôi. Vậy bây giờ, xin để cho chúng tôi đi đến nơi đồng vắng, cách chừng ba ngày đường đặng dâng của lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi. Vả, Ta biết rằng dẫu lấy quyền lực ép buộc vua Ê-díp-tô, thì người cũng chẳng bao giờ cho các người đi! Nhưng Ta sẽ giơ tay ra hành xứ Ê-díp-tô bằng các phép lạ Ta làm giữa xứ đó, sau rồi họ sẽ cho các người đi. Ta sẽ làm cho dân này được ơn trước mắt người Ê-díp-tô; vậy, khi nào các người ra đi, thì sẽ chẳng ra đi tay không; nhưng mỗi người đàn bà sẽ hỏi xin người nữ lân cận, cùng kẻ ở tạm nhà mình những đồ bằng vàng, bằng bạc và quần áo, mặc lấy cho con trai con gái mình. Các người sẽ lột trần dân Ê-díp-tô là như vậy. Môi-se thưa rằng: Nhưng dân đó sẽ chẳng tin và chẳng vâng lời tôi, vì sẽ nói rằng: Đức Giê-hô-va chẳng có hiện ra cùng người đâu. Đức Giê-hô-va phán rằng: Trong tay**

người cầm vật chi? Thưa rằng: Một cây gậy. Phán rằng: Hãy ném xuống đất đi. Người bèn ném xuống đất, gậy hóa ra một con rắn; Môi-se chạy trốn nó. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người ra nắm đuôi nó. Người giơ tay ra nắm, thì nó hườn lại cây gậy trong tay. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ấy để cho chúng nó tin rằng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, đã hiện ra cùng người. Đức Giê-hô-va lại phán rằng: Hãy đặt tay người vào lòng. Người liền đặt vào, rồi lấy ra. Nay, tay người nổi phung trắng như tuyết. Đoạn, Ngài phán rằng: Hãy đặt tay người vào lòng lại; người bèn đặt vào, rồi lấy ra. Kìa, tay trở lại như thịt mình. Lại phán: Nếu khi nào dân đó chẳng tin người và chẳng vâng theo tiếng của dấu thứ nhất, thì sẽ tin theo tiếng của dấu thứ nhì. Và lại, nếu dân chẳng tin cả hai dấu này, và không vâng theo lời người, thì hãy lấy nước dưới sông mà làm tràn ngập trên mặt đất; nước mà người đã lấy dưới sông lên đó, sẽ thành máu trên mặt đất vậy. Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Ôi! lạy Chúa, từ hôm qua, hôm kia, hay là từ lúc Chúa phán dạy kẻ tôi tớ Chúa, tôi vẫn chẳng phải một tay nói giỏi, vì miệng và lưỡi tôi hay ngập ngừng. Đức Giê-hô-va bèn phán rằng: Ai tạo miệng loài người ra? hay là ai đã làm câm, làm điếc, làm sáng, làm mờ? Có phải Ta là Đức Giê-hô-va chẳng? Vậy bây giờ, hãy đi; Ta sẽ ở cùng miệng người và dạy người những lời phải nói. Môi-se thưa rằng: Ôi! lạy Chúa, Chúa muốn sai ai đi, thì sai. Đức Giê-hô-va bèn nổi giận cùng Môi-se mà phán rằng: Có phải A-rôn, người Lê-vi, là anh người chẳng? Ta biết người đó có tài nói giỏi, và kìa, người đang đi đến đón người kìa; khi thấy người, chắc sẽ vui mừng trong lòng. Vậy người hãy nói cùng người, và sắp để những Lời trong miệng người. Khi hai người nói, Ta sẽ ở cùng miệng người và miệng anh người, dạy các người những điều gì phải làm. Ấy là người đó sẽ nói cùng dân sự thế cho người, dùng làm miệng người, còn người sẽ dường như Đức Chúa Trời cho người vậy. Người hãy cầm lấy gậy này nơi tay, để dùng làm các dấu lạ.

Từ Môi-se cho tới chúng ta ngày nay đều giống nhau đó là trong xác thịt chúng ta thấy đều không nhận biết có Đức Chúa Trời, dù có thể được nghe nói về Đức Chúa Trời, nhưng không biết Ngài và cũng không biết thân phận thật của mình, nghĩa là linh hồn mình là ra từ Đức Chúa Trời, nên khi Môi-se nghe Đức Giê-hô-va phán Ngài là Đức Chúa Trời thì sợ hãi và sự sợ hãi đó không phải là xác thịt, mà là linh hồn, vì chỉ có linh hồn mới nhận biết Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời đã dùng hơi thở của Ngài để tạo nên linh hồn loài người mà thôi.

Khi Môi-se nghe Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán với mình về công việc người phải làm, thì người sợ hãi bởi người biết khả năng của xác thịt mình là bất toàn, nên người đã tìm cách thoái thác công việc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn người làm, là trở về xứ Ê-díp-tô để dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ. Việc Môi-se tìm cách từ chối công việc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã chỉ định người làm đó là sự toan tính của loài người xác thịt, tự nhận biết mình là yếu đuối, bất toàn và hay chết và Môi-se đã nói đúng về khả năng của môi miệng của xác thịt mình là không thể làm công việc một sứ giả của Đức Chúa Trời để nói như ra lệnh cho Pha-ra-ôn, vua của xứ Ê-díp-tô về việc Pha-ra-ôn phải để cho dân Y-sơ-ra-ên tự do.

Thế nhưng cả Môi-se và hết thầy loài người xác thịt đều không biết rằng, trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định cho loài người (A-đam) phải trải qua sự chết, bởi Đức Chúa Trời biết loài người sẽ bỏ Lời của Ngài mà nghe theo sự ham muốn của xác thịt, mà Ê-va là bóng, nhưng loài người sẽ được nhuộm đỏ, là được phục hồi sự sống mình, khi loài người vâng theo tiếng phán của Đức Chúa Trời, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.

Mà sự nhuộm lại sự sống này phải được làm trực tiếp trên môi miệng của loài người, đó là Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban cho môi miệng của loài người được quyền công bố Lời của Ngài, vì khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố trên môi miệng của người nào, thì Lời của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm thành điều Ngài đã định cho Lời của Ngài trên sự sống của người đó, cũng như khi hạt giống được gieo xuống đất, thì nó sẽ mọc lên và sanh bông trái tùy theo điều Đức Chúa Trời đã định cho hạt giống đó phải sanh ra vậy.

Kể từ khi Môi-se vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va mà trở lại xứ Ê-díp-tô để dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ đó, thì nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà Môi-se đã nói theo như Đức Giê-hô-va đã đặt Lời của Ngài nơi miệng của Môi-se, thì điều Môi-se lo ngại về sự hay ngập ngừng của mình đã không còn nữa, thay vào đó là Môi-se trở thành “**kể truyền giải**” đầu tiên của Giê-hô-va Đức Chúa Trời trong loài người trên trái đất này và mặc nhiên Môi-se đã trở thành thầy tế lễ đầu tiên trong loài người, dù Kinh Thánh không chép Môi-se là thầy tế lễ. Vì chức vụ thầy tế lễ là giảng dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân sự của Đức Chúa Trời, cùng dâng các của tế lễ đẹp ý Đức Chúa Trời và cầu thay cho những người phạm tội,

mà chính Môi-se là người đầu tiên trong loài người đã đứng nơi triệt hạ (là nơi bởi tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên đã khiến cho mối quan hệ giữa Đức Chúa Trời với họ bị xứt mẻ) mà cầu thay cho dân Y-sơ-ra-ên và bởi Môi-se được ơn trước mặt Đức Giê-Hô-Va nên Đức Giê-Hô-Va đã nhận lời cầu xin của Môi-se mà tha tội cho dân Y-sơ-ra-ên, như Lời Chúa có chép:

**Thi Thiên 106:19-23: Tổ phụ tôi làm một bò tơ tại Hô-rép, thờ lạy trước mặt hình đúc; Họ đổi sự vinh hiển mình ra hình dạng con bò ăn cỏ. Họ quên Đức Chúa Trời là Đấng cứu chuộc mình, và đã có làm công việc lớn lao ở Ê-díp-tô, những việc lạ kỳ trong xứ Cham, và các điều đáng kinh hãi ở bên Biển đỏ. Vì vậy, Ngài phán rằng sẽ diệt chúng nó đi; Nhưng Môi-se, là kẻ Ngài chọn, đứng nơi triệt hạ trước mặt Ngài, dâng can gián cơn giận Ngài, e Ngài hủy diệt họ chẳng.**

Dù Môi-se khi thi hành chức vụ mình, người đã không được Đức Giê-Hô-Va chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ, nhưng vì Lời của Đức Chúa Trời ở trong lòng của Môi-se đã khiến cho Môi-se mặc nhiên được mặc chiếc quần lót mặc trong thật thuộc về bộ áo của thầy tế lễ, đó là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn của Môi-se đã được thắp sáng bằng tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va, khiến Môi-se có thể đối diện với và được ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, cùng được tiếp chuyện Đức Giê-Hô-Va mà người không chết. Môi-se được trực tiếp nghe các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va phán với mình, kể cả những lúc Đức Giê-Hô-Va nổi giận trước những sự vi phạm của dân Y-sơ-ra-ên, thì Môi-se cũng chịu được mà không phải chết.

Chúng ta hãy xem sứ đồ Phao-lô đã được mặc lại bộ áo thánh của thầy tế lễ A-rôn và người đã nhờ bộ áo thánh này mà được hầu việc Đức Chúa Trời, như Thánh Linh của Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với người.

**Công vụ các sứ đồ 26:1-18: Bảy giờ vua A-c-ríp-ba biểu Phao-lô rằng: Người được phép nói để chữa mình. Phao-lô bèn giơ tay ra, chữa cho mình như vậy: Tâu vua A-c-ríp-ba, tôi lấy làm may mà hôm nay được gỡ mình tôi trước mặt vua về mọi điều người Giu-đa kiện tôi, nhất là vì vua đã rõ mọi thói tục người Giu-đa, và cũng biết sự cãi lầy của họ. Vậy, xin vua hãy nhịn nhục mà nghe tôi. Cách ăn nết ở của tôi từ lúc tuổi trẻ, nơi giữa bốn quốc tôi và tại thành Giê-ru-sa-lem, thì mọi người Giu-đa đều biết cả. Ví bằng họ muốn làm chứng về việc này, thì biết từ lâu ngày rồi, tôi là người Pha-ri-si, theo phe đó, rất là nghiêm hơn trong đạo chúng tôi. Hiện nay tôi bị đoán xét, vì trông cậy Lời Đức Chúa Trời đã hứa cùng tổ phụ chúng tôi, lại mười hai chi phái chúng tôi, lấy lòng sốt sắng thờ phượng Đức Chúa Trời, cả đêm và ngày, mà trông đợi lời hứa ấy được trọn. Muôn tâu, thật là vì sự trông cậy đó mà tôi bị người Giu-đa kiện cáo. Ủa nào! các ông há lại ngờ chẳng có thể tin được rằng Đức Chúa Trời khiến những kẻ chết sống lại sao? Thật, chính mình tôi đã tin rằng nên dùng đủ mọi cách thế mà chống lại danh Jêsus ở Na-xa-rét. Thật tôi đã làm sự này tại thành Giê-ru-sa-lem: sau khi đã chịu quyền của các thầy tế lễ cả, thì tôi bỏ tù nhiều người thánh; và lúc họ giết các người đó, tôi cũng đồng một ý. Và lại, tôi thường trẩy đi từ nhà hội này đến nhà hội kia, hà hiếp họ, để bắt họ phải nói phạm thượng, tôi lại nổi giận quá bội bắt bớ họ cho đến các thành ngoại quốc. Ấy vậy, tôi lên thành Đa-mách có trọn quyền và phép bởi các thầy tế lễ cả, đang đi dọc đường, muôn tâu, lúc giữa trưa, tôi thấy có ánh sáng từ trên trời giáng xuống, chói lói hơn mặt trời, sáng lòa chung quanh tôi và kẻ cùng đi. Chúng tôi thấy đều té xuống đất, và tôi nghe tiếng phán cùng tôi bằng tiếng Hê-bơ-rơ rằng: Hỡi Sau-lơ, Sau-lơ, sao ngươi bắt bớ Ta? người đá đến ghim nhọn thì là khó chịu cho ngươi vậy. Tôi thưa: Lạy Chúa, Chúa là ai? Chúa đáp rằng: Ta là Jêsus mà ngươi đang bắt bớ. Song hãy chờ dậy, và đứng lên, vì Ta đã hiện ra cho ngươi để lập ngươi làm chức việc và làm chứng về những việc ngươi đã thấy, cùng những việc Ta sẽ hiện đến mách cho ngươi. Ta sẽ bảo hộ ngươi khỏi dân này và dân ngoại là nơi Ta sai ngươi đến, dâng mở mắt họ, hầu cho họ từ tối tăm mà qua sáng láng, từ quyền lực của quỷ Sa-tan mà đến Đức Chúa Trời, và cho họ bởi đức tin nơi Ta được sự tha tội, cùng phần gia tài với các thánh đồ.**

Bộ áo thánh cho chức vụ thầy tế lễ của A-rôn là bóng về chức vụ làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ và các điều kiện mà Môi-se phải vâng phục theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va đó chính là các điều kiện của Luật pháp (vì các lời mà Môi-se truyền lại cho dân Y-sơ-ra-ên là đại diện cho Luật pháp của Đức Chúa Trời) mà mọi người tin Chúa trải các đời phải nhận biết và tuân theo, không có sự tây vạ.

Khi Luật pháp được chép thành văn tự của Đức Chúa Trời được công bố thì phải được giải nghĩa theo Lẽ thật hầu cho cả tâm trí của xác thịt và linh hồn của những người tin Chúa được nghe và nhận biết bổn phận của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, hầu cho mọi người được nghe Lời Chúa đều nhận biết nguyên tắc của Lời Chúa mà vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Khi Luật pháp đã được công bố mà người nào trong tuyển dân của Đức Chúa Trời không vâng theo các mạng lệnh đó, thì kẻ đó sẽ chết trong sự gian ác mình, vì sự không vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ bị coi là chống nghịch lại Luật pháp của Đức Chúa Trời vậy, như Lời Chúa đã chép về việc vua Sau-lơ đã vì sợ dân sự mà không vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời, nên dân sự của Đức Chúa Trời đã phạm tội còn Sau-lơ thì bị Giê-hô-va Đức Chúa Trời từ bỏ, không cho người làm của Y-sơ-ra-ên nữa.

**1 Sa-mu-ên 15:22-23: Sa-mu-ên nói: Đức Giê-hô-va há đẹp lòng của lễ thiêu và của lễ thù ân bằng sự vâng theo Lời phán của Ngài ư? Vả, sự vâng Lời tốt hơn của tế lễ; sự nghe theo tốt hơn mỡ chiên đực; sự bội nghịch cũng đáng tội bằng sự tà thuật; sự cố chấp giống như tội trọng cúng lạy hình tượng. Bởi người đã từ bỏ Lời của Đức Giê-hô-va, nên Ngài cũng từ bỏ người không cho người làm vua.**

Sự dâng của tế lễ theo như mạng lệnh của Đức Chúa Trời là điều bắt buộc, vì nhờ sự làm theo Lời Đức Chúa Trời mà người ta được sống, chứ không phải vì cố người ta dâng của tế lễ cho Đức Chúa Trời mà được kể như là công lao của mình mà được phần thưởng, như nhiều người đã nghĩ như vậy mà khoe mình.

Việc nghe theo Lời Đức Chúa Trời cách cẩn thận trong sự hiểu biết về trách nhiệm của linh hồn người tin Chúa sẽ giúp cho người ta nhận được sức lực cho linh hồn mình, chứ không phải là sự nghe theo thủ tục của tôn giáo như thế gian vẫn làm. Vì khi Lời Đức Chúa Trời được công bố thì Đức Thánh Linh sẽ nhìn biết linh hồn nào lắng nghe Lời Chúa dạy và người nào coi thường các mạng lệnh của Đức Chúa Trời và Đức Thánh Linh sẽ đả người ta theo sự công bình của Đức Chúa Trời. Cũng một lẽ đó, những người nào đứng giảng dạy Lời Đức Chúa Trời thì cũng phải nhận biết rằng, chính Đức Thánh Linh biết rõ người nào được Ngài chỉ định và người nào không được Ngài chỉ định mà chiếm lấy chức trọng đó để giảng Lời Đức Chúa Trời và tùy theo Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tỏ cho Môi-se chép xuống liên quan đến chức vụ thầy tế lễ mà Đức Thánh Linh sẽ hoặc trừng phạt kẻ vi phạm Luật pháp, hoặc ban ơn cho những người vâng phục mạng lệnh của Ngài mà thi hành chức vụ được chỉ định. Vì thế cho nên hết thảy mọi người tin Chúa phải nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời cả Luật pháp văn tự và Lễ thật, vì khi kỳ đã định đến cho người nào được Đức Giê-hô-va chỉ định từ trước khi sáng thế, thì Đức Thánh Linh sẽ gọi người đó và người đó sẽ nhờ sự đã nhận được sự giảng dạy về Lễ thật này mà chấp nhận, mà vâng phục và làm theo sự kêu gọi của Đức Thánh Linh để thi hành chức vụ mình, mà không nghi ngờ và không bị ma quỷ lừa dối.

Như vậy, mọi người tin Chúa phải nhận biết Luật pháp và Lễ thật liên quan đến sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn mình theo sự chỉ định của Đức Chúa Trời, như Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se để truyền lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết trách nhiệm của mọi người trước các mạng lệnh của Ngài.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-7: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các ngươi đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các ngươi trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các ngươi đến cùng Ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các ngươi vâng Lời Ta và giữ sự giao ước của Ta, thì trong muôn dân, các ngươi sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các ngươi sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên. Môi-se đến đòi các trưởng lão trong dân sự, thuật cùng họ mọi Lời Đức Giê-hô-va đã dặn mình nói lại.**

**1 Phi-e-rơ 2:6-10: Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Đây, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.**